TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN** Số: 40/2022/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *H M, ngày 29 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2022/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990.

Trú tại: Khu phố Phú Sơn, thị trấn K T, huyện T T, T H.

- Bị đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1985.

Trú tại: Khối T S, phường Q T, thị xã H M, N A.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của luật hôn nhân và gia đình; Điều 26, Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 14 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị T.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Văn Hải Đ (Giới tính: Nam), sinh ngày 16/10/2015 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho chị T mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), bắt đầu từ tháng 05/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, ngoài khoản tiền chậm trả còn chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại điều 357 và điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Nguyễn Văn H người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu câu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về quan hệ tài sản và nợ: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị T tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung được tính trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M, tỉnh N A theo biên lai nộp tiền số: 0003457 ngày 13/4/2022, anh Nguyễn Văn H đã nộp đủ án phí.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã H M;
- VKSND tỉnh N A;
- TAND tỉnh N A;
- Chi cục THA thị xã H M;
- UBND phường Q T,t.x H:Mai,NA(nơi ĐKKH).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Huy